

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/DS-ST

Ngày: 06-5-2020

V/v Hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Mai Hương.

2. Ông Phạm Phước Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Kim Xoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 92/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-DS, ngày 19 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2020/QĐST-DS, ngày 07 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp B, xã X, huyện C, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn:* Đặng Mỹ H, sinh năm 1973.

Địa chỉ: tổ A, khóm B, thị trấn D, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông Đ, chị H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 27/11/2019, ông Nguyễn Văn Đ là nguyên đơn trình bày:

Ngày 08/3/2017, ông Nguyễn Văn Đ cho chị Đặng Mỹ H vay số tiền 30.000.000 đồng, có làm biên nhận, lãi suất do hai bên thỏa thuận không ghi vào biên nhận, hẹn 04 tháng sẽ trả. Nhưng đến nay, chị H vẫn chưa trả cho ông Đ số tiền vốn vay cũng như không trả tiền lãi.

Nay ông Đ yêu cầu chị H trả cho ông Đ số tiền vay là 30.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định quan hệ pháp luật đang tranh chấp là về hợp đồng vay tài sản, địa chỉ của bị đơn tại huyện C nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh quy định tại khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Ông Nguyễn Văn Đ là nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị Đặng Mỹ H là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu chị Đặng Mỹ H trả cho ông Đ số tiền vay là 30.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Để chứng minh cho yêu cầu của mình, ông Đ cung cấp 01 biên nhận (bản chính) ghi ngày 08/3/2017 nội dung chị H có vay số tiền 30.000.000 đồng.

[4] Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn cung cấp xác nhận của Công an thị trấn D ngày 07/11/2019 xác định chị H có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện có mặt tại địa phương. Tòa án cũng đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho chị H là bị đơn nhưng chị H từ chối nhận văn bản và không đến Tòa án để giải quyết vụ án, đồng thời chị H cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Như vậy, việc nguyên đơn cho rằng chị H còn nợ số tiền 30.000.000 đồng như đã nói trên là có thật nên yêu cầu này của nguyên đơn là có căn cứ.

[5] Về yêu cầu trả tiền lãi: Nguyên đơn trình bày trước đây khi cho vay thì các bên có thỏa thuận lãi suất nhưng không ghi vào biên nhận. Từ khi vay tiền đến nay chị H không trả tiền lãi nhưng nay nguyên đơn cũng chỉ yêu cầu trả số tiền vốn, không yêu cầu tính lãi, Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có căn chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[7] Về án phí: Chị Đặng Mỹ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Cụ thể, số tiền án phí được tính như sau: 30.000.000 đồng x 5% = 1.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ.

2. Buộc chị Đặng Mỹ H trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Đặng Mỹ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Ông Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009539, ngày 04 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

4. Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Cao Lãnh;
- CC THADS H. Cao Lãnh;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thị Phương Thảo